

*Hà Nội, ngày 10 tháng 08 năm 2009*

Kính gửi: Cục Hải quan các Tỉnh, Thành phố

Qua rà soát dữ liệu trên Hệ thống quản lý thông tin giá tính thuế GTT22, Tổng cục Hải quan nhận thấy tại các Cục Hải quan thành phố Hà Nội, Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh, Cục Hải quan thành phố Hải Phòng, Cục Hải quan tỉnh Bình Dương, ... có nhiều lô hàng sữa nhập khẩu với trị giá khai báo thấp so với các lô hàng cùng loại nhập khẩu trước đó trên Hệ thống GTT22 nhưng chưa được các Cục Hải quan địa phương đưa vào danh mục mặt hàng trọng điểm hoặc đã đưa vào danh mục mặt hàng trọng điểm nhưng chưa tổ chức kiểm tra, tham vấn và bác bỏ trị giá khai báo tại khâu thông quan, ví dụ:

- Lô hàng bột sữa gầy loại Medium Heat, hàm lượng béo 0,8%, xuất xứ New Zealand, nhập khẩu theo tờ khai số 1103/NKD ngày 26/05/2009 tại Chi cục HQ Quản lý hàng XNK ngoài KCN Bình Dương có mức giá 1918.93 USD/tấn nhưng chưa được kiểm tra giá; trong khi trước đó tại Chi cục này, đã có các lô hàng giống hệt, tương tự nhập khẩu với mức giá cao hơn, ví dụ lô hàng nhập khẩu theo tờ khai số 487/NKD ngày 11/03/2009 có mức giá 2312.86 USD/tấn.

- Lô hàng sữa bột nguyên kem, hàm lượng béo trên 1,5%, xuất xứ New Zealand, nhập khẩu theo tờ khai số 5487/NKD ngày 27/04/2009 tại Chi cục HQ CK Cảng Sài Gòn khu vực IV có mức giá 1500USD/tấn nhưng chưa được kiểm tra giá; trong khi trước đó tại Chi cục này, đã có các lô hàng giống hệt, tương tự nhập khẩu với mức giá cao hơn, ví dụ lô hàng nhập khẩu theo tờ khai số 1241/NKD ngày 05/02/2009, 2327/NKD ngày 27/02/2009 có mức giá 1900 USD/tấn và mặt hàng sữa thuộc danh mục các mặt hàng trọng điểm của Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh theo công văn số 555/HQHCM-TGTT ngày 26/02/2009.

Để tăng cường công tác quản lý giá tính thuế mặt hàng sữa nhập khẩu, căn cứ quy định tại Nghị định số 40/2007/NĐ-CP ngày 16/03/2007 của Chính phủ; Thông tư số 40/2008/TT-BTC ngày 21/05/2008 của Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn xác định giá tính thuế, Tổng cục Hải quan yêu cầu Cục Hải quan các Tỉnh, Thành phố có mặt hàng sữa nhập khẩu thực hiện ngay những nội dung sau:

1. Đưa mặt hàng sữa, bao gồm cả sữa nguyên liệu và sữa thành phẩm, vào danh mục các mặt hàng trọng điểm cần tập trung quản lý giá tại địa phương.

2. Tổ chức thu thập các thông tin về giá mặt hàng sữa trước đó có độ tin cậy cao trên hệ thống GTT22 kết hợp với thu thập thông tin nguồn khác theo từng chủng loại để xây dựng mức giá kèm theo danh mục trọng điểm làm cơ sở

để tổ chức kiểm tra, xác định dấu hiệu nghi vấn, tổ chức tham vấn và xác định trị giá ngay tại khâu thông quan hàng hoá theo đúng quy định tại Thông tư số 40/2008/TT-BTC ngày 21/5/2008 của Bộ Tài chính.

3. Trên cơ sở danh mục mặt hàng trọng điểm và mức giá kèm theo, căn cứ quy định tại phần III Thông tư số 40/2008/TT-BTC ngày 21/5/2008 của Bộ Tài chính, thực hiện kiểm tra trị giá tại khâu thông quan đối với lô hàng sữa nhập khẩu theo từng chủng loại phù hợp. Cụ thể:

- So sánh, đối chiếu trị giá khai báo của từng lô hàng sữa nhập khẩu với cơ sở dữ liệu giá để xác định các lô hàng nghi vấn về mức giá theo quy định tại tiết b.3, điểm b khoản 3 mục I phần III Thông tư số 40/2008/TT-BTC ngày 21/5/2008 của Bộ Tài chính.

- Tổ chức tham vấn, bác bỏ trị giá khai báo đối với các lô hàng sữa nhập khẩu có nghi vấn về mức giá.

- Xác định trị giá sau tham vấn theo đúng trình tự, nguyên tắc, các phương pháp xác định trị giá trên cơ sở dữ liệu giá có sẵn, thu đủ thuế theo quy định nhằm hạn chế hiện tượng gian lận thương mại qua giá.

4. Xác định dấu hiệu nghi vấn trị giá khai báo, cập nhật kết quả tham vấn, kết quả xác định trị giá ngay sau khi thực hiện vào chương trình GTT22 để các Cục Hải quan thực hiện thống nhất.

5. Tổ chức thực hiện:

Yêu cầu Cục Hải quan các tỉnh, thành phố thực hiện điểm 1, điểm 2 công văn này và báo cáo cụ thể từng chủng loại mặt hàng sữa nhập khẩu đưa vào danh mục trọng điểm và mức giá xây dựng kèm theo về Tổng cục trước ngày 28/08/2009; đồng thời báo cáo kết quả thực hiện điểm 3 công văn này theo quy định tại công văn số 4080/TCHQ-KTTT ngày 25/8/2008 của Tổng cục Hải quan.

Tổng cục Hải quan thông báo để Cục Hải quan các Tỉnh, Thành phố biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Tài chính (để b/c);
- Vụ Chính sách thuế;
- Cục KTSTQ (để phối hợp);
- Cục ĐTCBL (để phối hợp);
- Lưu: VT, KTTT(3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Căn**